

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HS-PT

Ngày: 29 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Triệu Hữu**

Các Thẩm phán:

Bà **Sơn Nữ Phà Ca**

Bà **Nguyễn Thị Kim Chi**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Kim Yến** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Tuyết Hoa** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 118/2023/TLPT-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1975; tại huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị D; có vợ là Nguyễn Thị Hồng N và 01 người con; tiền sự: không; tiền án: không. Về nhân thân, ngày 25/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm, về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 25/8/2018, thuộc trường hợp được xóa án tích.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, các bị hại **Trần Quang T1, Trần Hoàng G**; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án **Nguyễn Văn Hùng E** không có kháng cáo, không bị kháng nghị hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 10 tháng 5 năm 2023, bị cáo Nguyễn Văn H điều khiển xuồng máy mượn của em là Nguyễn Văn H Em đi trên sông M, đến đoạn gần cầu K, ấp C, xã M, huyện M, tỉnh Vĩnh Long, phát hiện ghe máy (của anh Trần Quang T1) đang neo đậu cặp bờ sông không người trông coi nên đã cặp xuồng vào, lén lút trèo lên và đi vào hầm máy, dùng cờ lê (mỏ lếch) mang theo, tháo ốc vít, lấy trộm 02 bình ắc quy hiệu Enimac, loại 12V-100AH mang xuống xuồng. Sau đó, tiếp tục di chuyển một đoạn, phát hiện một chiếc ghe (của anh Trần Hoàng G) không người trông coi, bằng thủ đoạn tương tự, bị cáo H đã lấy trộm 02 bình ắc quy hiệu Dongnai, loại 12V-120H để trên mũi ghe và hầm máy. Lúc này, khoảng 02 giờ cùng ngày, trong lúc tàu thoát thì bị quần chúng nhân dân phát hiện bắt quả tang giao lực lượng công an xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 23/KLĐGTS ngày 22 tháng 5 năm 2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M kết luận: 02 bình ắc quy nhãn hiệu Enimac loại 12 V-100AH có giá 1.000.000 đồng; 02 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai 12 V-120AH có giá 3.327.500 đồng. Tổng cộng giá trị tài sản là 4.327.500 đồng.

Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi, giao trả cho bị hại xong, các bị hại không có yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST ngày 26 tháng 6 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện M đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 04 (bốn) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, nhưng được khấu trừ 01 (một) ngày bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang (ngày 10/5/2023).

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30 tháng 6 năm 2023, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo với nội dung: xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày: vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo. Lý do của việc kháng cáo: Bị cáo đã nhận ra lỗi, được bị hại xin bãi nại. Bản thân là lao động chính trong gia đình, không đủ sức khỏe, hay đau ốm. Hàng ngày bị cáo phải buôn bán nuôi vợ, cháu ngoại nhỏ và mẹ già 74 tuổi. Bị cáo có địa chỉ ổn định. Ngoài ra, bị cáo có ông bà ngoại là liệt sỹ, người có công với cách mạng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm: sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 37/2023/HS-ST ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện M, xử phạt bị cáo 04 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin được hưởng án treo để ở nhà chăm sóc cháu ngoại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong hạn luật định là hợp lệ, được chấp nhận và xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Trong giai đoạn sơ thẩm, thủ tục rút gọn đã được áp dụng nhưng thời hạn gửi hồ sơ cho Tòa án cấp phúc thẩm chưa đảm bảo nên cấp phúc thẩm áp dụng thủ tục xét xử thông thường đối với bị cáo.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo và lời khai bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: trong khoảng thời gian 01- 02 giờ ngày 10 tháng 5 năm 2023, bị cáo Nguyễn Văn H là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã lén lút chiếm đoạt tài sản là 04 bình ắc quy trên hai phương tiện thủy của các bị hại với tổng giá trị 4.327.500 đồng, thuộc trường hợp từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng . Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn H. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, cấp sơ thẩm khi xét xử đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt và mức hình phạt áp dụng là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Đồng thời, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2017/HSST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre, bị cáo đã từng có hành vi dùng phương tiện thủy đi trên sông để lấy trộm tài sản là bình ắc quy trên các phương tiện thủy khác tương tự với lần phạm tội này và đã được xem xét cho hưởng án treo nhưng lại tiếp tục vi phạm nên kháng cáo của bị cáo là không đủ căn cứ để được chấp nhận.

[4] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H; giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 04 (bốn) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, nhưng được khấu trừ 01 (một) ngày bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang (ngày 10/5/2023).

Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- TAND huyện M;
- VKSND, CQĐT huyện M;
- CQTHADS, THAHS huyện M;
- Trại giam, Bị cáo;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- UBND, Công an xã T, huyện M;
- Lưu VP, P.KTNV, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Triệu Hữu